

Số: **01/2025/QĐST-VHNGĐ**

Nghệ An, ngày 29 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v Yêu cầu xác định cha cho con”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Anh Xuân.
- Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thuý Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VHNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Anh Mai Việt Đ - sinh năm 1984.

Địa chỉ: xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1988. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An.

Anh Phạm Hồng S – sinh năm 1987. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn F, xã P, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, Khu phố E, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10 tháng 7 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ việc thì anh Mai Việt Đ trình bày:

Anh Đ và chị N cùng đi làm ăn ở Đồng Nai, năm 2018 hai bên có phát sinh quan hệ tình cảm và có quan hệ tình dục với nhau thì chị N có bầu và đến năm 2019 thì chị N sinh bé gái đặt tên là Mai Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/05/2019,

lúc đó chị N chưa ly hôn với chồng là anh Phạm Hồng S, sinh năm 1987, quê quán ở Hà Tĩnh. Vì lý do thiếu hiểu biết và dịch Covid 19 nên công việc khá khó khăn, kinh tế thiếu thốn nên chị N chưa về ly hôn với chồng cũ, đến năm 2024 thì chị N và anh Phạm Hồng S mới ly hôn nhau. Sau khi chị N ly hôn thì anh Đ và chị N đã đi đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 26/5/2025. Sau đó anh Đ đi xét nghiệm ADN thì xác định cháu M Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/05/2019 là con gái ruột của anh và chị Nguyễn Thị N, vì vậy anh Đ yêu cầu Toà án giải quyết xác định anh là cha ruột của cháu Mai Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/05/2019.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N trình bày: Vào năm 2016 chị và chồng chị là anh Phạm Hồng Sơn S1 ly thân nhau và chị đi vào Đồng Nai làm việc. Đến năm 2018 chị quen biết anh Mai Việt Đ và nảy sinh tình cảm nên hai bên đã quan hệ tình dục với nhau và chị N có bầu, sau đó sinh ra cháu Mai Nguyễn Quỳnh A – sinh ngày 01/5/2019. Chị N cam kết cháu M Nguyễn Quỳnh A là con của chị với anh M Việt Đức không liên quan gì đến anh Phạm Hồng S.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hồng S trình bày: Anh S và chị N là vợ chồng và sống ly thân nhau từ năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân nhau thì chị N có quan hệ tình cảm với anh Mai Việt Đ và sinh cháu Mai Nguyễn Quỳnh A – sinh ngày 01/5/2019. Anh S và cháu M Nguyễn Quỳnh A không liên quan gì đến nhau, không phải con của anh và không có tranh chấp gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng quy định của pháp luật; các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành và thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Hồng S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt họ.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của anh M Việt Đức là cha ruột cháu Mai Nguyễn Quỳnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Mai Việt Đ là người yêu cầu, có địa chỉ

cư trú tại xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An.

[1.2] Về giải quyết vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Hồng S. Chị N và anh S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt người liên quan.

[2] Xét yêu cầu của anh M Việt Đức thấy rằng: Anh Đ và chị N cùng đi làm ăn ở Đồng Nai và hai bên có nảy sinh tình cảm và quan hệ với nhau dẫn đến chị N có bầu và sinh được một cháu gái đặt tên là Mai Nguyễn Quỳnh A – sinh ngày 01/5/2019. Anh Đ cho rằng cháu Quỳnh A là con chung của anh và chị N. Theo giấy chứng sinh số 13 quyển số 7 của Bệnh viện Đ1 ngày 04/5/2019 thì chị Nguyễn Thị N có sinh con tại Bệnh viện và đặt tên là cháu Mai Nguyễn Quỳnh A – sinh ngày 01/5/2019. Theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 21/6/2025 của Công ty TNHH D đã kết luận anh Mai Việt Đ và cháu M Nguyễn Quỳnh A có quan hệ huyết thống cha – con với độ tin cậy 99,999999%. Mặt khác, chị Nguyễn Thị N cũng thừa nhận cháu M Nguyễn Quỳnh A là con chung của chị và anh Mai Việt Đ. Anh Phạm Hồng S cũng xác định cháu M Nguyễn Quỳnh A không phải con chung của anh với chị N.

Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thấy rằng anh M Việt Đức yêu cầu xác định cha cho con cháu M Nguyễn Quỳnh A là có căn cứ để xác định anh Mai Việt Đ là cha ruột của cháu Mai Nguyễn Quỳnh A.

[3] Về lệ phí: Anh Mai Việt Đ được miễn nộp lệ phí theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Trả lại cho anh Đ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000747 ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều: 29, 35, 39, 149, 367, 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng điều: 89, 91, 101 và 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của anh M Việt Đức về việc xác định cha cho con. Xác định anh Mai Việt Đ, sinh ngày 04/10/1984, Cư trú tại: xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An;

Căn cước công dân số 040084023631 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/06/2025 là cha đẻ của cháu gái đặt tên là Mai Nguyễn Quỳnh A – sinh ngày 01/05/2019 theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 21/06/2025 của Công ty TNHH D.

Anh Mai Việt Đ và chị Nguyễn Thị N có trách nhiệm đến cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đăng ký giấy khai sinh, hộ tịch cho cháu gái đặt tên Mai Nguyễn Quỳnh A – sinh ngày 01/05/2019 theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Mai Việt Đ được miễn nộp lệ phí theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Trả lại cho anh Mai Việt Đ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền số 0000747 ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày niêm yết quyết định theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- Lưu HS vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Anh Xuân